

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH Bản án số: 06/2020/HSST Ngày: 21/ 02/ 2020	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
--	---

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thế Anh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Bính và ông Trần Văn Nghi
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quang Toại, kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn G**, giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- **Người bị hại:** Bà Ngô Thị N, sinh năm 1963, trú tại xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (tử vong ngày 06/10/2019).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị N:**

+ Anh Vũ Anh T, sinh năm 1999 (con đẻ); địa chỉ: xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị M, sinh năm 1928 (mẹ đẻ); địa chỉ: xóm 9B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt

+ Ông Mai Văn N1, sinh năm 1947(chồng); địa chỉ: xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Mai Văn N1, sinh năm 1947, địa chỉ: xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn L; Ông Phạm Quang V; Bà Nguyễn Thị H; Bà Trương Thị T2; Chị Vũ Thị P. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/10/2019, Hoàng Văn G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atlantie BKS 29R3- 7445 đi một mình trên đường Quốc lộ 12B theo hướng tỉnh Thanh Hóa đi tỉnh Ninh Bình; trên đường đi đến đoạn đường thuộc xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình, do buồn ngủ G đã điều khiển xe đi sang phần đường xe đi ngược chiều đâm vào bánh trước xe đạp của bà N làm 02 xe đổ ra đường làm bà N bị thương nặng sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu, G bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 06 đến 14/10/2019; 02 xe đều bị hư hỏng nặng.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 42/KLGD ngày 21/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: bà Ngô Thị N có các tổn thương xây xát, dập rách da, tụ máu; gãy vỡ xương hàm; dập gãy xương

sườn; dập rách tụ máu phổi; gãy xương đốt bàn chân trái. Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương.

Tại phiếu xét nghiệm sinh hóa máu hồi 19 giờ 42 phút ngày 06/10/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình kết luận: Định lượng Ethanol (cồn) – máu của Hoàng Văn G là 37,5mg/ 100ml.

Xe đạp nữ màu xám của bà Ngô Thị N điều khiển và xe mô tô nhãn hiệu Atlantie BKS 29R3- 7445 do G điều khiển đều bị hư hỏng nặng; thực tế sau khi xác minh nguồn gốc xe xe mô tô và xe đạp đều đã cũ giá trị không đáng kể nên cơ quan điều tra không tiến hành định giá tài sản bị thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Văn G và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà Ngô Thị N số tiền 65.000.000đ. Đại diện gia đình đã nhận và không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe đạp nữ màu xám là của bà Ngô Thị N cho ông Mai Văn N1 sinh năm 1947 trú tại xóm 2A, xã L (chồng bà N).

Vật chứng còn lại đang tạm giữ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn G; 01 xe mô tô nhãn hiệu Atlantie BKS 29R3 - 7445 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Đăng S, sinh năm 1966 trú tại thôn H, phường T, quận B, Tp. Hà Nội.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 21/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Hoàng Văn G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, Khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1 và 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Giao bị cáo Hoàng Văn G cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính

quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

- Căn cứ Điều 106, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Trả lại cho bị cáo 01 bằng lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn G; Bị cáo Hoàng Văn G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Hoàng Văn G trong các lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai nhận như sau: Khoảng 15 giờ ngày 06/10/2019, Hoàng Văn G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atlantie BKS 29R3- 7445 đi trên đường Quốc lộ 12B theo hướng tỉnh Thanh Hóa đi tỉnh Ninh Bình để lên Hà Nội làm việc, trên đường đi G thấy buồn ngủ vì trước đó có sử dụng bia nhưng vẫn điều khiển xe đi tiếp. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 2A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình do ngủ gật nên G đã điều khiển xe đi sang phần đường xe đi ngược chiều, lúc giật mình tỉnh lại G thấy phía trước đầu xe có xe đạp do bà Ngô Thị N điều khiển đi ngược chiều. Do khoảng cách quá gần G không tránh kịp nên đâm vào xe đạp của bà N làm 02 xe đổ ra đường. Hậu quả bà N tử vong, còn bị cáo bị thương đi cấp cứu từ ngày 06/10 đến 14/10/2019. Bị cáo đã thừa nhận hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người làm chứng trong vụ án; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định pháp y tử thi số 42/KLGD ngày 06/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: chiều ngày 06/10/2019; Trong quá trình điều khiển mô tô tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 12B của bị cáo G do buồn ngủ đã điều khiển xe mô tô đi sang phần đường xe đi ngược chiều, tông vào

xe đạp do bà Ngô Thị N điều khiển đi đúng quy định. Hành vi đó của bị cáo đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4 và khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ

Bị cáo G là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển; nhưng điều khiển xe sang làn đường ngược chiều đâm vào xe đạp do bà Ngô Thị N điều khiển đi đúng quy định khiến bà N tử vong Như vậy đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Hoàng Văn G đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thuộc trường hợp “Làm chết người” quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý nhưng hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng do việc sử dụng rượu bia gây ra do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Bị cáo không có tiền tiết kiệm nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; tại phiên tòa tỏ thái độ ăn năn hối cải; tích cực bồi thường, khắc phục thiệt hại xảy ra; được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình xét thấy: bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nhưng phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đủ điều kiện áp dụng điều 65 BLHS khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân có ích.

[4] Về vấn đề trách nhiệm dân sự: Hoàng Văn G và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà Ngô Thị N số tiền 65.000.000đ. Đại diện gia đình người bị hại đã nhận số tiền trên, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có ý kiến hay yêu cầu gì. Vì vậy, HĐXX không xem xét về vấn đề này.

[5] Về vật chứng thu giữ: trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại xe đạp cho ông N1 chồng bà N; việc trả lại vật chứng trên cho bị hại của cơ quan điều tra căn cứ quy định Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS là phù hợp

Vật chứng còn lại là xe mô tô nhãn hiệu Atlantie BKS 29R3 - 7445 và đăng ký xe ; Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe trên không phải là vật chứng của vụ án nào khác; G khai nhận mượn chiếc xe trên của Hoàng Văn Đ, SN 1998 trú tại xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa nhưng hiện tại vẫn chưa làm việc được với Đức nên Cơ quan Công an huyện K đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Vật chứng là 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Văn G không liên quan đến vụ án căn cứ quy định Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện K và Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và 65 BLHS 2015.

Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, 136 BLTTHS năm 2015 ; Nghị Quyết 326/2016/NQUBTVQH14.

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

2. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn G 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND xã N huyện N, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 170178005601 mang tên Hoàng Văn G.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

<u>Nơi nhận:</u> - TAND tỉnh Ninh Bình; - VKSND Huyện K; - Chi cục THADS Huyện K; - Công an Huyện K; - UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (ĐÃ KÝ)
--	--

- Bị cáo; - Lưu HS.	Phạm Thế Anh
---	---------------------